TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **532**/2018/QĐST - HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 11 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 473/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 10/23, khu phố 5, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 10/23, khu phố 5, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Ngọc H với ông Phạm Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Ngọc H với ông Phạm Minh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Ngọc Kỳ T, sinh ngày 10/12/2013. Hai bên thống nhất giao cháu Phạm Ngọc Kỳ T cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông D chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Phạm Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí hòa giải thành: Bà Đỗ Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 006432 ngày 27/02/2018. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Ngọc H số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. B (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Thi hành án dân sự TP. B (1);
- UBND phường Tam Hiệp, TP. B (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án–VP (3)

THẨM PHÁN

Lê Thị Ký